TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69**/2024/HS-ST
Ngày 30-5-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Quàng Ngọc Tiên.

2- Ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ A C** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1980, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản H, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vừ Nhìa B (đã chết) và bà Giàng Thị D, sinh năm 1958; vợ Phá Thị L, sinh năm 1983 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 05/3/2024 đến ngày 14/3/2024; tạm giam từ ngày 14/3/2024 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị **Phá Thị L**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Bản H, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo:

Anh **Sùng A T**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05 tháng 3 năm 2024, Vừ A C một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 27B2-323.97 từ nhà ở bản H, xã S đến khu vực lán ruộng của anh Giàng A V trú cùng bản để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến lán ruộng của Giàng A V, C gặp và mua của Giàng A V một gói Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được Heroine C cất giấu gói Heroine vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Đến 20 giờ 00 phút cùng ngày, Vừ A C đi về đến gần nhà thuộc bản H, xã S thì bị tổ công tác Công an xã S phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine, khối lượng 0,57 gam.

Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 27B2-323.97.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 22 giờ 40 phút ngày 05/3/2024 xác định vật chứng chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine có tổng khối lượng là: 0,57 gam. Gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 518/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Vừ A C có khối lượng 0,57 gam là chất ma túy loại: Heroine. Hoàn lại 0,51 gam Heroine sau giám định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 27B2-323.97, số máy JA39E2535043, số khung RLHJA3928NY038639, xe máy cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu giữ của Vừ A C là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo Vừ A C và chị Phá Thị L.

Quá trình điều tra và tại phiên toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phá Thị L có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 27B2-323.97, số máy JA39E2535043, số khung RLHJA3928NY038639, xe máy cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu giữ của Vừ A C là tài sản chung của vợ chồng chị, chiếc xe gia đình chị mua vào năm 2022 với giá 22.000.000đ. Số tiền mua xe do tiền bán ngô, thóc của gia đình. Việc chồng chị là Vừ A C lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết. Nên làm đơn đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại và sinh hoạt hàng ngày.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-ĐBĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vừ A C về tội: *"Tàng*

trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vừ A C cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vừ A C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,51 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 27B2-323.97, số máy JA39E2535043, số khung RLHJA3928NY038639.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Vừ A C thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 05/3/2024, tại khu vực bản H, xã S, huyện Đ. Tổ công tác Công an xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Vừ A C đang cất giấu trái phép 0,57 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vừ A C đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c. Heroine,Cocaine, Heroine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã S nói riêng, huyện Đ nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình thiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,51 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 mảnh nilon màu trắng

cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 27B2-323.97, số máy JA39E2535043, số khung RLHJA3928NY038639, xe cũ, đã qua sử dụng đăng ký xe mang tên chị Phá Thị L, xét thấy chiếc xe máy là tài sản chung hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo Vừ A C và chị Phá Thị L theo Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 213 Luật Dân sự. Ngày 05/3/2024, bị cáo Vừ A C đã sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện phạm tội nên theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền lợi của chị Phá Thị Ly nếu có tranh chấp về quyền sở hữu hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản chung mà bị cáo Vừ A C dùng làm phương tiện phạm tội bị tịch thu, chị Ly có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự theo Khoản 4 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người dân tộc Mông tên Giàng A V bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã điều tra, xác minh Giàng A V không có mặt tại địa phương, nên chưa làm rõ được, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí:

Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Mông sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Vừ A C** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Vừ A C** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 05/3/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,51 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đỏ - đen - bạc, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 27B2-323.97, số máy JA39E2535043, số khung RLHJA3928NY038639, có gương chiếu hậu bên trái (kèm theo chìa khóa).

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 08/5/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Chị Phá Thị L có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo thủ tục Tố tụng dân sự nếu có tranh chấp về quyền sở hữu, hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản chung mà bị cáo Vừ A C dùng làm phương tiện phạm tội bị tịch thu.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/5/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/5/2024)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang